BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2021-2022

Môn học : Phân tích báo cáo tài chính - MH1104126

Mã lớp học phần: MH110412601 **Số tín chỉ: 3**

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: _________ **Giờ thi:** _______ **Phòng thi:**_______

Giám thị 1:____________________ Ký tên:__________

Giám thị 2:____________________ Ký tên:__________

Giám thị 3:____________________ Ký tên:__________

Giám thị 4:____________________ Ký tên:__________

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910110001	Bùi Đông	**Anh**	17/07/1997	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	
2	1910110020	Lâm Thị Kim	**Bông**	28/06/2001	[signature]	9,0	Chín, không	C21KT	
3	1910110010	Nguyễn Mạnh	**Cường**	06/09/1993	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	
4	1910110005	Trần Thị Mỹ	**Duyên**	10/08/2001	[signature]	6,0	Sáu, không	C21KT	
5	1910110014	Đặng Thị Hồng	**Huy**	19/08/2001	[signature]	5,0	Năm, không	C21KT	
6	1910110007	Trần Thị Thanh	**Hương**	10/10/2001	[signature]	5,0	Năm, không	C21KT	
7	1910110006	Trần Thị Kim	**Loan**	17/01/2001	[signature]	8,0	Tám, không	C21KT	
8	1910110012	Lê Thành	**Lộc**	23/11/2001	[signature]	5,0	Năm, không	C21KT	
9	1910110008	Nguyễn Hoàng Lê	**Nhi**	21/12/2001	[signature]	5,0	Năm, không	C21KT	
10	1910110013	Lê Thị Cẩm	**Nhung**	07/09/2001	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	
11	1910110004	Nguyễn Thị Nam	**Phương**	06/07/2001	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	
12	1910110019	Lê Thu	**Thảo**	05/07/2001	[signature]	6,0	Sáu, không	C21KT	
13	1910100010	Trịnh Kim Tường	**Vy**	02/11/2001	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	
14	1910110003	Đào Thụy Khánh	**Xuân**	02/10/2000	[signature]	8,0	Tám, không	C21KT	
15	1910110021	Nguyễn Thị Kim	**Yến**	26/11/1998	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	

Lưu ý: *Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.*

Tổng số sinh viên dự thi : 15 **vắng thi:** 00 **. Số bài thi:** 15 / 15 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 15 / 00 **Tỷ lệ đạt:** 100 , 00 %

Ngày 3 *tháng* 11 *năm* 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[signature]

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày 3 *tháng* 11 *năm* 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[signature]

Trần Văn Long

Ngày in: 16:09 04/10/2021

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2021-2022

Môn học : Phân tích báo cáo tài chính - MH1104126

Mã lớp học phần: MH110412601 **Số tín chỉ: 3**

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: ________ **Giờ thi:** ______ **Phòng thi:**______

Giám thị 1:________________ Ký tên:________

Giám thị 2:________________ Ký tên:________

Giám thị 3:________________ Ký tên:________

Giám thị 4:________________ Ký tên:________

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910110001	Bùi Đông	Anh	17/07/1997	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	
2	1910110020	Lâm Thị Kim	Bông	28/06/2001	[signature]	6,5	Sáu, năm	C21KT	
3	1910110010	Nguyễn Mạnh	Cường	06/09/1993	[signature]	8,0	Tám, không	C21KT	
4	1910110005	Trần Thị Mỹ	Duyên	10/08/2001	[signature]	8,0	Tám, không	C21KT	
5	1910110014	Đặng Thị Hồng	Huy	19/08/2001	[signature]	5,0	Năm, không	C21KT	
6	1910110007	Trần Thị Thanh	Hương	10/10/2001	[signature]	6,0	Sáu, không	C21KT	
7	1910110006	Trần Thị Kim	Loan	17/01/2001	[signature]	8,0	Tám, không	C21KT	
8	1910110012	Lê Thành	Lộc	23/11/2001	[signature]	6,0	Sáu, không	C21KT	
9	1910110008	Nguyễn Hoàng Lê	Nhi	21/12/2001	[signature]	6,0	Sáu, không	C21KT	
10	1910110013	Lê Thị Cẩm	Nhung	07/09/2001	[signature]	5,0	Năm, không	C21KT	
11	1910110004	Nguyễn Thị Nam	Phương	06/07/2001	[signature]	6,5	Sáu, năm.	C21KT	
12	1910110019	Lê Thu	Thảo	05/07/2001	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	
13	1910100010	Trịnh Kim Tường	Vy	02/11/2001	[signature]	6,0	Sáu, không	C21KT	
14	1910110003	Đào Thụy Khánh	Xuân	02/10/2000	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	
15	1910110021	Nguyễn Thị Kim	Yến	26/11/1998	[signature]	7,0	Bảy, không	C21KT	

Lưu ý: *Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.*

Tổng số sinh viên dự thi : 15 **vắng thi:** 00. **Số bài thi:** 15 / 15.

Số sinh viên đạt/không đạt: 15 / 00 **Tỷ lệ đạt:** 100,00 %

Ngày 3 *tháng* 11 *năm* 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[signature]

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày 3 *tháng* 11 *năm* 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[signature]

Trần Văn Long

Ngày in: 16:11 04/10/2021

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

TRƯỜNG CĐ BC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 1 - Năm học : 2021-2022

Môn học : Phân tích báo cáo tài chính - MH1104126
Mã lớp học phần: MH110412601 **Số tín chỉ: 3**
Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long
Ngày thi: 19/11/2021 **Giờ thi: 07h45** **Phòng thi: TBS1**

Giám thị 1:__________ Ký tên:__________
Giám thị 2:__________ Ký tên:__________
Giám thị 3:__________ Ký tên:__________
Giám thị 4:__________ Ký tên:__________

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910110001	Bùi Đông	**Anh**	17/07/1997	[signature]		8.5	Tám, năm	C21KT	
2	1910110020	Lâm Thị Kim	**Bông**	28/06/2001	[signature]		9.0	Chín, không	C21KT	
3	1910110010	Nguyễn Mạnh	**Cường**	06/09/1993	[signature]		8.5	Tám, năm	C21KT	
4	1910110005	Trần Thị Mỹ	**Duyên**	10/08/2001	[signature]		7.5	Bảy, năm	C21KT	
5	1910110014	Đặng Thị Hồng	**Huy**	19/08/2001	[signature]		7.0	Bảy, không	C21KT	
6	1910110007	Trần Thị Thanh	**Hương**	10/10/2001	[signature]		7.0	Bảy, không	C21KT	
7	1910110006	Trần Thị Kim	**Loan**	17/01/2001	[signature]		8.0	Tám, không	C21KT	
8	1910110012	Lê Thành	**Lộc**	23/11/2001	[signature]		6.0	Sáu, không	C21KT	
9	1910110008	Nguyễn Hoàng Lê	**Nhi**	21/12/2001	[signature]		6.0	Sáu, không	C21KT	
10	1910110013	Lê Thị Cẩm	**Nhung**	07/09/2001	[signature]		5.5	Năm, năm	C21KT	
11	1910110004	Nguyễn Thị Nam	**Phương**	06/07/2001	[signature]		7.0	Bảy, không	C21KT	
12	1910110019	Lê Thu	**Thảo**	05/07/2001	[signature]		7.0	Bảy, không	C21KT	
13	1910100010	Trịnh Kim Tường	**Vy**	02/11/2001			5.5	Năm, năm.	C21KT	
14	1910110003	Đào Thụy Khánh	**Xuân**	02/10/2000	[signature]		8.0	Tám, không	C21KT	
15	1910110021	Nguyễn Thị Kim	**Yến**	26/11/1998	[signature]		8.5	Tám, năm.	C21KT	

Lưu ý: *- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.*
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 15 **vắng thi:** 00. **Số bài thi/Số tờ:** 15 / 15.

Số sinh viên đạt: 15 **Tỷ lệ đạt:** 100 %

Ngày 30 *tháng* 11 *năm* 21
TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN
(ký & ghi rõ họ tên)
[signature]
Vũ Thiện Thùy Anh

Ngày 30 *tháng* 11 *năm* 2021
GIÁO VIÊN CHẤM THI
(ký & ghi rõ họ tên)
[signature]
Trần Văn Long

0